

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NINH CƠ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NINH CƠ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NINH COMPANY LIMITED
TECHNOLOGIES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NICOTECH COMPANY LIMITED.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107297868

3. Ngày thành lập: 14/01/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 53, ngõ 52 Gia Quất, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đạc; - Sản xuất cửa an toàn, kết, cửa bọc sắt... - Sản xuất túi đựng nữ trang; - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gấp lại được; - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; - Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: dây gai, dây rào dậu, vĩ, lưới, vải... - Sản xuất đinh hoặc ghim; - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như : Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo; - Sản xuất xích, trừ xích dẫn năng lượng; - Sản xuất các chi tiết kim loại khác như : + Sản xuất chân vịt tàu và cánh, + Mỏ neo , + Chuông, + Đường ray tàu hoả, + Móc gài, khoá, bản lề. - Sản xuất nam châm vĩnh cửu, kim loại; - Sản xuất bình của máy hút bụi kim loại;l - Sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại; - Dụng cụ cuộn tóc kim loại, ô cầm tay kim loại, lược. - Sản xuất hoa sắt cửa các loại.	2599
2.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
3.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
4.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
5.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
6.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
7.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670

8.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
9.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
10.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
11.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814(Chính)
12.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
13.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
14.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
15.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
16.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; - Sản xuất quạt không dùng cho gia đình; - Sản xuất máy cân dùng trong gia đình như : cân hành lý, cân cầu đường, cân khác... - Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng; - Sản xuất thiết bị cho việc phun, làm phân tán chất lỏng hoặc bột như: Súng phun, bình cứu hoả, máy phun luồng cát, máy làm sạch hơi... - Sản xuất máy đóng gói như : Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn... - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống. - Sản xuất máy đổi nóng; - Sản xuất máy hoá lỏng khí và gas; - Sản xuất máy cung cấp gas; - Sản xuất máy cán láng hoặc máy cuộn và trục lăn (trừ cho kim loại và thủy tinh); - Sản xuất máy ly tâm (trừ máy tách kem và sấy khô quần áo); - Sản xuất miếng đệm và miếng hàn tương tự được làm từ kim loại hỗn hợp hoặc lớp kim loại đó; - Sản xuất máy bán hàng tự động; - Sản xuất các bộ phận cho máy có những mục đích chung; - Sản xuất quạt thông gió (quạt đầu hồi, quạt mái); - Sản xuất dụng cụ đo, máy cầm tay tương tự, dụng cụ cơ khí chính xác (trừ quang học); - Sản xuất thiết bị hàn không dùng điện.	2819
17.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
18.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
19.	Sản xuất máy luyện kim	2823

20.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
21.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
22.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
23.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
25.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
26.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
27.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
28.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
29.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
30.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
31.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
32.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
33.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
34.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
35.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
36.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
37.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
38.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
39.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)	2829
40.	Sản xuất xe có động cơ	2910
41.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
42.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
43.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
44.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
45.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
46.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất xe đạp điện, xe máy điện, ô tô điện - Sản xuất xe vận chuyển trong nhà máy, xí nghiệp - Sản xuất các phương tiện vận tải tiêu thụ ít năng lượng, an toàn cao, sử dụng công nghệ cao	3099
47.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

48.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
49.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
50.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
51.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
52.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
53.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
54.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: - Lắp đặt máy công nghiệp trong các nhà máy công nghiệp; - Lắp đặt thiết bị kiểm soát quá trình công nghiệp; - Tháo dỡ các máy móc và thiết bị cỡ lớn;	3320
55.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
56.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
57.	Tái chế phế liệu	3830
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN QUỐC TOÀN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/02/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162671680

Ngày cấp: 18/11/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, Thị trấn Quỳ Nhất, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu phố 2, Thị trấn Quỳ Nhất, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN QUỐC TOÀN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *28/02/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *162671680*

Ngày cấp: *18/11/2014*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nam Định*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố 2, Thị trấn Quỳ Nhất, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu phố 2, Thị trấn Quỳ Nhất, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội